

THÔNG BÁO ĐẤU GIÁ TÀI SẢN

Thực hiện Hợp đồng dịch vụ đấu giá tài sản đã ký giữa Ban Chỉ đạo triển khai thực hiện các dự án giao đất, đấu giá QSD đất trên địa bàn huyện Lâm Thao và Công ty Đấu giá Hợp danh Phú Thọ.

Công ty Đấu giá Hợp danh Phú Thọ tổ chức đấu giá tài sản như sau:

1. Đơn vị tổ chức đấu giá: Công ty Đấu giá Hợp danh Phú Thọ.

- Địa chỉ: Số 36 đường Kim Đồng, phường Gia Cẩm, TP. Việt Trì, tỉnh Phú Thọ.

2. Đơn vị có tài sản đấu giá: UBND huyện Lâm Thao (Ban Chỉ đạo triển khai thực hiện các dự án giao đất, đấu giá QSD đất trên địa bàn huyện Lâm Thao).

- Địa chỉ: thị trấn Lâm Thao, huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ.

3. Tài sản đấu giá: Quyền sử dụng 86 ô đất ở tại, xã Phùng Nguyên, xã Xuân Lũng, xã Tiên Kiên, huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ.

STT	Ký hiệu ô/thửa đất	Diện tích	Giá khởi điểm	Thành tiền	Tiền hồ sơ	Tiền đặt trước	Bước giá
		(m ² /ô)	(đồng/m ²)	(đồng/ô)	(đồng/hs)	(đồng/ô)	(đồng/m ²)
I	Xã Phùng Nguyên						
	Khu Lạng Thị			2.856.000.000			
1	Ô số 01	168,0	4.000.000	672.000.000	500.000	134.400.000	100.000
2	Ô số 02	168,0	4.000.000	672.000.000	500.000	134.400.000	100.000
3	Ô số 03	168,0	4.000.000	672.000.000	500.000	134.400.000	100.000
4	Ô số 04	168,0	5.000.000	840.000.000	500.000	168.000.000	100.000
	Khu Sau Ao			3.282.000.000			
1	Ô số 01	118,0	5.000.000	590.000.000	500.000	118.000.000	100.000
2	Ô số 02	120,0	4.000.000	480.000.000	200.000	96.000.000	100.000
3	Ô số 03	120,0	4.000.000	480.000.000	200.000	96.000.000	100.000
4	Ô số 06	114,0	4.000.000	456.000.000	200.000	91.200.000	100.000
5	Ô số 07	110,0	4.000.000	440.000.000	200.000	88.000.000	100.000
6	Ô số 08	102,0	4.000.000	408.000.000	200.000	81.600.000	100.000
7	Ô số 09	107,0	4.000.000	428.000.000	200.000	85.600.000	100.000
II	Xã Xuân Lũng			25.405.350.000			
	Khu Ao Cây Si						
1	Ô số 13	120,0	4.500.000	540.000.000	500.000	108.000.000	100.000
2	Ô số 20	137,5	5.000.000	687.500.000	500.000	137.500.000	100.000
3	Ô số 21	146,3	4.500.000	658.350.000	500.000	131.670.000	100.000
4	Ô số 22	142,5	4.500.000	641.250.000	500.000	128.250.000	100.000
5	Ô số 23	138,6	4.500.000	623.700.000	500.000	124.740.000	100.000
6	Ô số 24	134,7	4.500.000	606.150.000	500.000	121.230.000	100.000
7	Ô số 26	120,0	4.500.000	540.000.000	500.000	108.000.000	100.000
8	Ô số 27	120,0	4.500.000	540.000.000	500.000	108.000.000	100.000
9	Ô số 28	120,0	4.500.000	540.000.000	500.000	108.000.000	100.000

STT	Ký hiệu ô/thửa đất	Diện tích	Giá khởi điểm	Thành tiền	Tiền hồ sơ	Tiền đặt trước	Bước giá
		(m ² /ô)	(đồng/m ²)	(đồng/ô)	(đồng/hs)	(đồng/ô)	(đồng/m ²)
10	Ô số 29	120,0	4.500.000	540.000.000	500.000	108.000.000	100.000
11	Ô số 30	120,0	4.500.000	540.000.000	500.000	108.000.000	100.000
12	Ô số 31	120,0	4.500.000	540.000.000	500.000	108.000.000	100.000
13	Ô số 33	152,0	5.000.000	760.000.000	500.000	152.000.000	100.000
14	Ô số 34	120,0	4.500.000	540.000.000	500.000	108.000.000	100.000
15	Ô số 35	120,0	4.500.000	540.000.000	500.000	108.000.000	100.000
16	Ô số 36	120,0	4.500.000	540.000.000	500.000	108.000.000	100.000
17	Ô số 37	120,0	4.500.000	540.000.000	500.000	108.000.000	100.000
18	Ô số 38	120,0	4.500.000	540.000.000	500.000	108.000.000	100.000
19	Ô số 39	120,0	4.500.000	540.000.000	500.000	108.000.000	100.000
20	Ô số 40	120,0	4.500.000	540.000.000	500.000	108.000.000	100.000
21	Ô số 41	236,0	5.000.000	1.180.000.000	500.000	236.000.000	100.000
22	Ô số 42	183,0	4.500.000	823.500.000	500.000	164.700.000	100.000
23	Ô số 43	167,5	4.500.000	753.750.000	500.000	150.750.000	100.000
24	Ô số 44	172,9	4.500.000	778.050.000	500.000	155.610.000	100.000
25	Ô số 45	192,1	4.500.000	864.450.000	500.000	172.890.000	100.000
26	Ô số 46	211,7	4.500.000	952.650.000	500.000	190.530.000	100.000
27	Ô số 49	120,0	4.500.000	540.000.000	500.000	108.000.000	100.000
28	Ô số 50	120,0	4.500.000	540.000.000	500.000	108.000.000	100.000
29	Ô số 51	200,0	4.500.000	900.000.000	500.000	180.000.000	100.000
30	Ô số 52	168,0	4.500.000	756.000.000	500.000	151.200.000	100.000
31	Ô số 53	140,0	4.500.000	630.000.000	500.000	126.000.000	100.000
32	Ô số 54	140,0	4.500.000	630.000.000	500.000	126.000.000	100.000
33	Ô số 55	138,0	5.000.000	690.000.000	500.000	138.000.000	100.000
34	Ô số 56	118,0	5.000.000	590.000.000	500.000	118.000.000	100.000
35	Ô số 57	120,0	4.500.000	540.000.000	500.000	108.000.000	100.000
36	Ô số 58	120,0	4.500.000	540.000.000	500.000	108.000.000	100.000
37	Ô số 59	120,0	4.500.000	540.000.000	500.000	108.000.000	100.000
38	Ô số 60	120,0	4.500.000	540.000.000	500.000	108.000.000	100.000
39	Ô số 61	120,0	4.500.000	540.000.000	500.000	108.000.000	100.000
40	Ô số 62	120,0	4.500.000	540.000.000	500.000	108.000.000	100.000
III	Xã Tiên Kiên			17.240.000.000			
	Khu 12						
1	Ô số 102	100,0	4.000.000	400.000.000	200.000	80.000.000	100.000
2	Ô số 103	100,0	4.000.000	400.000.000	200.000	80.000.000	100.000
3	Ô số 104	100,0	4.000.000	400.000.000	200.000	80.000.000	100.000
4	Ô số 105	100,0	4.000.000	400.000.000	200.000	80.000.000	100.000
5	Ô số 106	100,0	4.000.000	400.000.000	200.000	80.000.000	100.000
6	Ô số 108	100,0	4.000.000	400.000.000	200.000	80.000.000	100.000
7	Ô số 109	100,0	4.000.000	400.000.000	200.000	80.000.000	100.000
8	Ô số 112	140,0	4.000.000	560.000.000	500.000	112.000.000	100.000
9	Ô số 113	160,0	4.000.000	640.000.000	500.000	128.000.000	100.000
10	Ô số 114	160,0	4.000.000	640.000.000	500.000	128.000.000	100.000
11	Ô số 115	160,0	4.000.000	640.000.000	500.000	128.000.000	100.000

STT	Ký hiệu ô/thửa đất	Diện tích	Giá khởi điểm	Thành tiền	Tiền hồ sơ	Tiền đặt trước	Bước giá
		(m ² /ô)	(đồng/m ²)	(đồng/ô)	(đồng/hs)	(đồng/ô)	(đồng/m ²)
12	Ô số 119	160,0	4.000.000	640.000.000	500.000	128.000.000	100.000
13	Ô số 120	160,0	4.000.000	640.000.000	500.000	128.000.000	100.000
14	Ô số 121	160,0	4.500.000	720.000.000	500.000	144.000.000	100.000
15	Ô số 122	160,0	4.500.000	720.000.000	500.000	144.000.000	100.000
16	Ô số 124	160,0	4.000.000	640.000.000	500.000	128.000.000	100.000
17	Ô số 125	160,0	4.000.000	640.000.000	500.000	128.000.000	100.000
18	Ô số 126	160,0	4.000.000	640.000.000	500.000	128.000.000	100.000
19	Ô số 127	160,0	4.000.000	640.000.000	500.000	128.000.000	100.000
20	Ô số 134	100,0	4.000.000	400.000.000	200.000	80.000.000	100.000
21	Ô số 135	100,0	4.000.000	400.000.000	200.000	80.000.000	100.000
22	Ô số 143	100,0	4.000.000	400.000.000	200.000	80.000.000	100.000
23	Ô số 144	100,0	4.000.000	400.000.000	200.000	80.000.000	100.000
24	Ô số 146	100,0	4.000.000	400.000.000	200.000	80.000.000	100.000
25	Ô số 147	100,0	4.000.000	400.000.000	200.000	80.000.000	100.000
26	Ô số 150	100,0	4.000.000	400.000.000	200.000	80.000.000	100.000
27	Ô số 163	127,0	4.000.000	508.000.000	500.000	101.600.000	100.000
28	Ô số 164	151,0	4.000.000	604.000.000	500.000	120.800.000	100.000
29	Ô số 168	100,0	4.000.000	400.000.000	200.000	80.000.000	100.000
30	Ô số 171	92,0	4.000.000	368.000.000	200.000	73.600.000	100.000
31	Ô số 197	100,0	4.000.000	400.000.000	200.000	80.000.000	100.000
32	Ô số 204	100,0	4.000.000	400.000.000	200.000	80.000.000	100.000
33	Ô số 205	100,0	4.000.000	400.000.000	200.000	80.000.000	100.000
34	Ô số 206	100,0	4.000.000	400.000.000	200.000	80.000.000	100.000
35	Ô số 207	100,0	4.000.000	400.000.000	200.000	80.000.000	100.000

Giá khởi điểm chưa bao gồm các khoản chi phí khác (thuế, phí, lệ phí, ...) liên quan đến việc đăng ký quyền sử dụng đất theo quy định của pháp luật.

4. Thời gian, địa điểm xem tài sản (trong giờ hành chính): Trong 02 ngày 03/04 và 04/04/2024 tại vị trí tài sản đấu giá. Khách hàng có nhu cầu đi xem tài sản liên hệ trước một ngày với Công ty để được hướng dẫn đi xem ô đất trên thực địa hoặc khách hàng tự đi xem theo sơ đồ quy hoạch đã được cung cấp trong hồ sơ đấu giá.

5. Hình thức đấu giá bằng bỏ phiếu gián tiếp theo **phương thức** trả giá lên.

6. Thời gian, địa điểm bán hồ sơ đấu giá (trong giờ hành chính):

- Từ ngày 03/04/2024 đến 16h30' ngày 17/04/2024 tại Công ty đấu giá Hợp danh Phú Thọ và UBND các xã: Phùng Nguyên, Xuân Lũng, Tiên Kiên.

7. Điều kiện, cách thức đăng ký tham gia đấu giá.

* **Điều kiện đăng ký tham gia đấu giá:** Hộ gia đình, cá nhân từ đủ 18 tuổi trở lên có đủ năng lực hành vi dân sự và thuộc đối tượng được Nhà nước giao đất có thu tiền sử dụng đất theo quy định tại Điều 55 Luật Đất đai 2013, đủ điều kiện theo Điều 38 Luật Đấu giá tài sản 2016.

* **Cách thức:** Khách hàng đăng ký tham gia đấu giá thông qua việc nộp hồ sơ đấu giá hợp lệ, nộp phiếu trả giá hợp lệ và nộp tiền đặt trước đúng thời gian quy định.

8. Nộp hồ sơ đăng ký tham gia đấu giá và phiếu trả giá.

- **Thời gian:** Từ ngày 03/04/2024 đến 16h30' ngày 17/04/2024.

- **Hình thức:** Hồ sơ đăng ký tham gia đấu giá và phiếu trả giá của khách hàng (Đơn, phiếu đã được điền đầy đủ thông tin) bỏ vào 2 phong bì riêng biệt (mỗi xã/thị trấn bỏ 01 phong bì) được dán kín và có chữ ký của người trả giá tại các mép dán phong bì và **GỬI QUA ĐƯỜNG BƯU CHÍNH** đến Công ty đấu giá Hợp danh Phú Thọ - Địa chỉ: Số 36, đường Kim Đồng, phường Gia Cẩm, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ (*Thời gian tính theo thời gian Công ty đấu giá Hợp danh Phú Thọ nhận hồ sơ từ nhân viên bưu chính*).

Các trường hợp hồ sơ được nhân viên bưu chính chuyển tới sau 16h30' ngày 17/04/2024 sẽ không được tiếp nhận. Hết thời hạn nhận hồ sơ, Công ty và Đơn vị có tài sản đấu giá sẽ niêm phong Hòm phiếu và không nhận thêm bất kỳ Hồ sơ đấu giá và Phiếu trả giá nào.

9. Thời gian nộp tiền đặt trước: Trong 03 ngày làm việc, từ ngày 17/04/2024 đến 17h00' ngày 19/04/2024 khách hàng nộp tiền vào tài khoản số **2700201006642** của Công ty đấu giá Hợp danh Phú Thọ mở tại **AGRIBANK – CN Phú Thọ**.

Tiền đặt trước của khách hàng phải được báo có trong tài khoản của Công ty đấu giá Hợp danh Phú Thọ tính đến 17h00' ngày 19/04/2024 mới được coi là hợp lệ.

Khoản tiền đặt trước phải nộp riêng cho từng thửa/ô đất đăng ký đấu giá, không nộp gộp tiền đặt trước của nhiều thửa/ô đất đăng ký tham gia đấu giá trong một giấy nộp tiền/lệnh chuyển tiền.

- **Nội dung nộp tiền:** “Họ tên người tham gia đấu giá” – “Số CMND/CCCD/HC” – Đấu giá ngày 20/04/2024, xã Phùng Nguyên.

Ví dụ: Nguyễn Văn A - 025012345678 - đấu giá 20/04/2024, xã Phùng Nguyên.

(Trên chứng từ nộp tiền không ghi ký hiệu, số thửa/ô đất đăng ký tham gia đấu giá)

10. Thời gian, địa điểm buổi công bố giá: Bắt đầu 08h00' ngày 20/04/2024 (thứ bảy) tại Hội trường UBND huyện Lâm Thao.

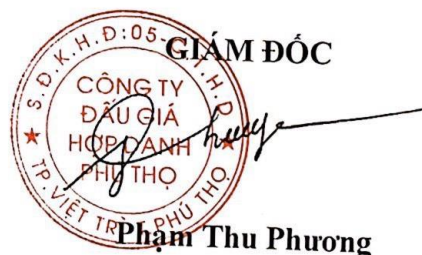
Lưu ý: Khách hàng tham gia đấu giá có mặt trước 30 phút để làm thủ tục vào phòng đấu giá, mang theo CMND/CCCD bản gốc, giấy nộp tiền đặt trước để xác minh người tham gia đấu giá.

* **Chi tiết liên hệ (Trong giờ hành chính):**

- Công ty Đấu giá Hợp danh Phú Thọ (ĐT: 02103.842.215 – 086 55444 36).
- Văn phòng đăng ký đất đai và phát triển Quỹ đất huyện Lâm Thao.
- UBND các xã: Phùng Nguyên, Xuân Lũng, Tiên Kiên.

Nơi nhận:

- Ban CD đấu giá QSD đất huyện Lâm Thao (b/c)
- Phương tiện TTĐC (q/c);
- Website: dgts.moj.gov.vn; taisancong.vn (đ/t);
- UBND các xã có tài sản đấu giá (n/y);
- Phát hành cùng HSDG;
- Lưu hồ sơ.



Lưu ý nộp hồ sơ đăng ký tham gia đấu giá, phiếu trả giá:

- Người tham gia đấu giá phải trực tiếp viết, ký đơn đăng ký tham gia đấu giá, phiếu trả giá; Chịu trách nhiệm bảo mật thông tin, chịu trách nhiệm trước pháp luật về hồ sơ đấu giá, phiếu trả giá của mình; Không nhờ người khác viết hộ, không viết hộ người khác.

- Hồ sơ đăng ký tham gia đấu giá gồm:

+ Đơn đăng ký tham gia đấu giá, phiếu trả giá có dấu đỏ của Công ty và được điền đầy đủ thông tin (mỗi đơn đăng ký, phiếu trả giá tương ứng với mỗi ô/ thửa đất đấu giá).

+ 02 bản CMND/CCCD hoặc hộ chiếu còn hiệu lực (bản sao có chứng thực).

+ 01 Bản cam kết đại diện hộ gia đình đăng ký tham gia đấu giá cho những thửa/ô đất đăng ký đấu giá.

- Toàn bộ các giấy tờ trong hồ sơ đăng ký tham gia đấu giá được bỏ vào một phong bì đựng hồ sơ đấu giá đã được cung cấp, dán kín tại các mép của phong bì, có chữ ký niêm phong của khách hàng đăng ký tham gia đấu giá.

- Trường hợp sử dụng phong bì khác mẫu phong bì được cung cấp khách hàng phải ghi đầy đủ các thông tin như vị trí đấu giá, phiên đấu giá và dán, ký niêm phong như hướng dẫn trên.

- Phong bì đựng Hồ sơ đăng ký tham gia đấu giá chỉ được mở trước ngày tổ chức buổi công bố giá 01 (một) ngày.

- Phiếu trả giá của người tham gia đấu giá phải ghi đầy đủ thông tin, bọc bằng chất liệu bảo mật, bỏ vào một phong bì đựng phiếu trả giá, dán kín phong bì và có chữ ký của người trả giá tại các mép dán của phong bì đựng phiếu để đảm bảo tính bảo mật.

- Ghi số lượng Đơn đăng ký, Phiếu trả giá trên phong bì đựng hồ sơ và phong bì đựng phiếu trả giá.

- Trên chứng từ nộp tiền không ghi ký hiệu, số thửa/ô đất đăng ký tham gia đấu giá.

- Hồ sơ đấu giá và phiếu trả giá bỏ vào 2 phong bì riêng biệt.

- Nộp riêng phong bì đựng hồ sơ và phong bì đựng phiếu trả giá.

- Nộp riêng phong bì cho từng xã/thị trấn. Trường hợp tham gia nhiều vị trí các xã/thị trấn thì nộp riêng phong bì cho từng vị trí (nếu có).